

Ngày 31/03/2025	46,750 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	8.7%	14.0%

2024	
ROE	16.7%
	+/- YoY ▼ 0.3%

Q1/25		
DT thuần	125	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.00 ▲ 0.9%	YoY ▲ 10.0 ▲ 8.8%

2024	
DT thuần	488
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 47.0 ▲ 10.7%

Q1/25		
LN gộp	48.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 0.30 ▲ 0.6%	YoY ▲ 8.00 ▲ 19.8%

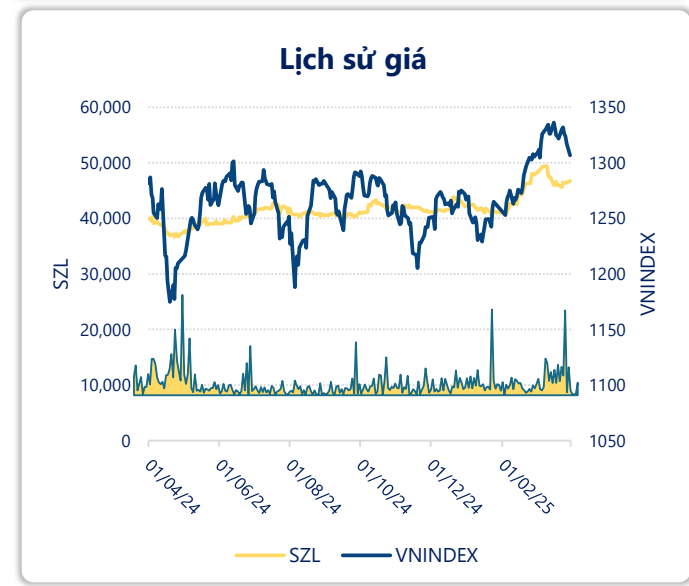
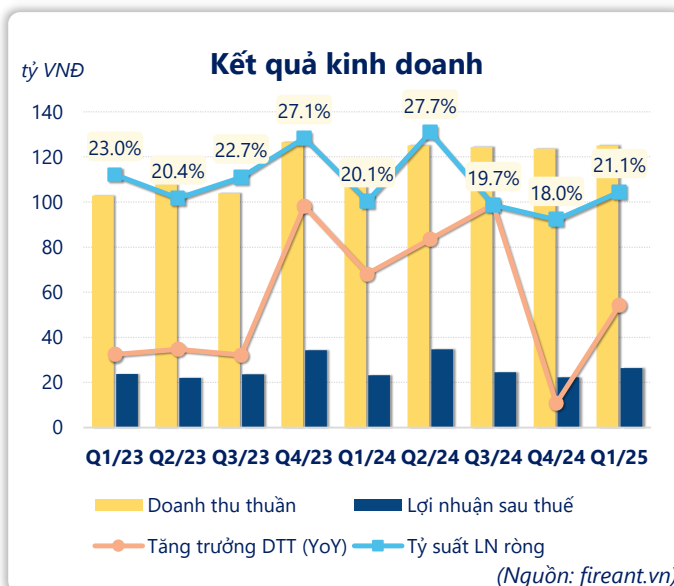
2024	
LN gộp	162
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.00 ▲ 6.1%

Q1/25		
LN thuần	33.6	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 2.20 ▼ 6.0%	YoY ▲ 5.20 ▲ 18.5%

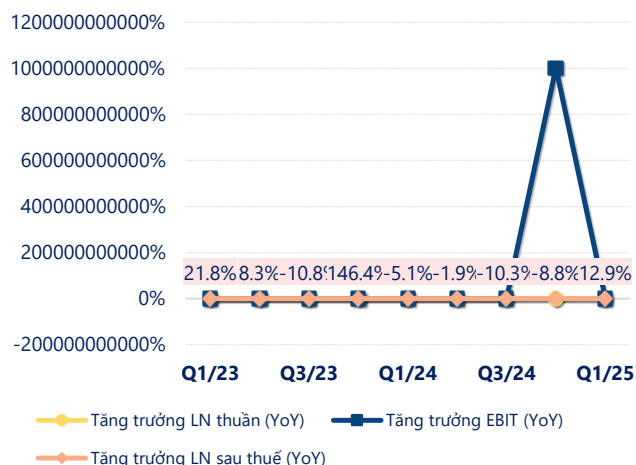
2024	
LN thuần	134
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.00 ▲ 6.9%

Q1/25		
LN sau thuế	26.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 4.10 ▲ 18.5%	YoY ▲ 3.20 ▲ 13.9%

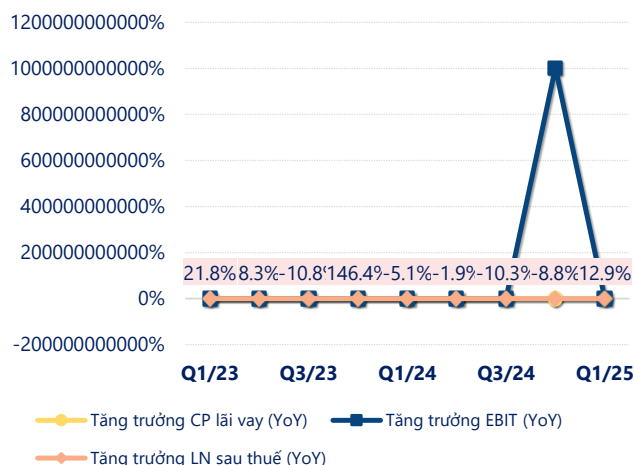
2024	
LN sau thuế	105
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.00 ▲ 0.9%



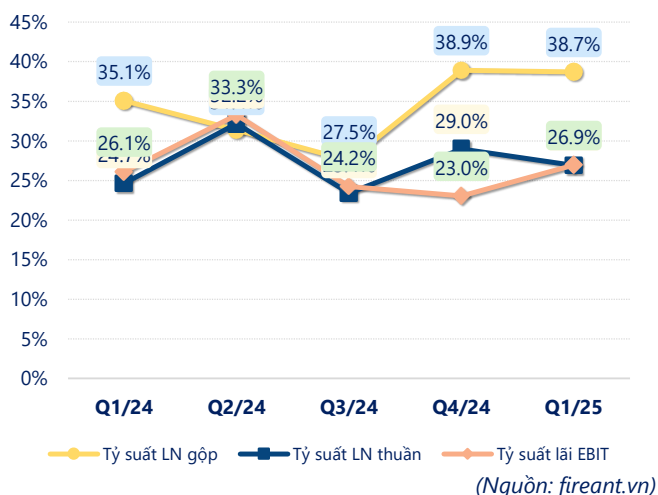
Tăng trưởng lợi nhuận



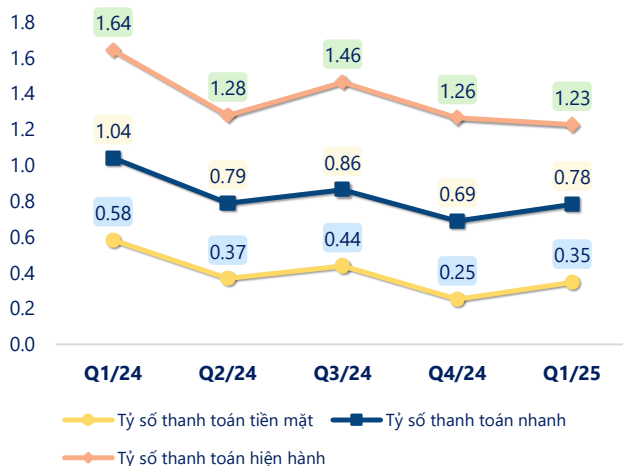
Tăng trưởng chi phí



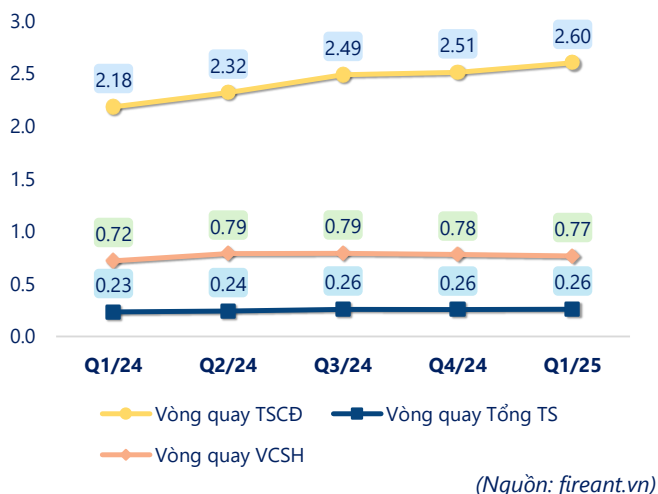
Tỷ suất lợi nhuận



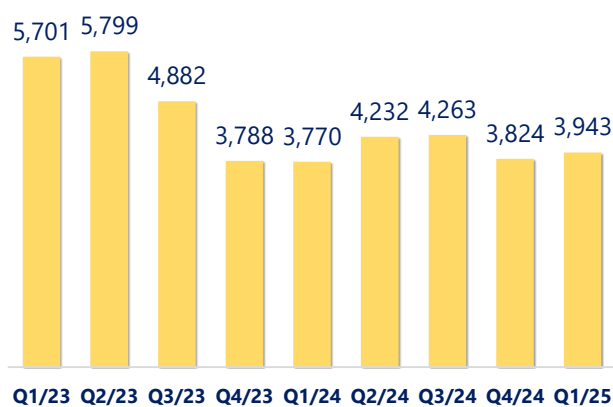
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	125	115	8.8%	488	441	10.7%
Giá vốn hàng bán	76.7	74.8	2.5%	326	289	13.1%
Lợi nhuận gộp	48.4	40.4	19.8%	162	153	6.1%
Doanh thu HĐTC	0.29	1.51	-80.7%	24.8	25.1	-1.5%
Chi phí TC	0.52	0.92	-43.3%	3.91	2.80	39.4%
Chi phí lãi vay	0.52	0.92	-43.3%	3.91	2.80	39.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.09	1.20	-8.9%	4.36	3.75	16.1%
Chi phí QLDN	13.4	11.4	17.7%	44.9	46.3	-3.0%
LN thuần từ HĐKD	33.6	28.4	18.5%	134	125	6.9%
Lợi nhuận khác	-0.48	0.74	-165%	-7.17	3.11	-331%
LN trước thuế	33.2	29.1	14.0%	126	128	-1.3%
Lợi nhuận sau thuế	26.4	23.2	13.9%	105	104	0.9%
LNST của CĐ cty mẹ	26.4	23.2	13.9%	105	104	0.9%

(Nguồn: fireant.vn)

